

**TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT**

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2024

Số: 583/2024/TTr-HĐQT

**TỜ TRÌNH**

**Về việc: Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Tập đoàn Bảo Việt và Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt (sửa đổi, bổ sung lần thứ 16)**

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Tập đoàn Bảo Việt**

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung liên quan đến việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Tập đoàn Bảo Việt và Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt (sửa đổi, bổ sung lần thứ 16), cụ thể như sau:

**I. LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH**

Tập đoàn Bảo Việt có trụ sở chính tại Tòa nhà Bảo Việt, Số 8 Phố Lê Thái Tổ, Phường Hàng Trống, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Để đáp ứng hoạt động kinh doanh, Tập đoàn Bảo Việt đã thuê thêm diện tích văn phòng làm việc tại Tầng 6,7,8 Tòa nhà số 7 Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Với vị trí thuận lợi và việc bố trí diện tích văn phòng làm việc của Lãnh đạo Tập đoàn tại đây, Tập đoàn Bảo Việt lựa chọn số 7 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội là địa chỉ trụ sở chính để đăng ký trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tập đoàn.

Do đó, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Tập đoàn Bảo Việt theo địa chỉ mới tại Tầng 6, 7, 8, số 7, phố Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

**II. LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ**

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, những nội dung chủ yếu của Điều lệ doanh nghiệp bao gồm nội dung địa chỉ trụ sở chính của công ty.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc sửa đổi Khoản 3 Điều 2 Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt liên quan đến trụ sở đăng ký của Tập đoàn Bảo Việt, nội dung cụ thể như sau:



ĐIỀU KHOẢN	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Tập đoàn	<p>3. Trụ sở đăng ký của Tập đoàn là:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa chỉ trụ sở chính: Số 8, phố Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam</li> <li>- Điện thoại: (84.24) 39289999/(84.24) 39289898</li> <li>- Fax:(84.24)39289609/(84.24) 39289610</li> <li>- E-mail: service@baoviet.com.vn</li> <li>- Website:<a href="http://www.baoviet.com.vn">www.baoviet.com.vn</a></li> </ul>	<p>3. Trụ sở đăng ký của Tập đoàn là:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 6, 7, 8, số 7, phố Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam</li> <li>- Điện thoại: (84.24)39289999/(84.24) 39289898</li> <li>- Fax:(84.24)39289609/(84.24) 39289610</li> <li>- E-mail: service@baoviet.com.vn</li> <li>- Website:<a href="http://www.baoviet.com.vn">www.baoviet.com.vn</a></li> </ul>

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- TGD;
- Lưu: VT, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Q. CHỦ TỊCH**



**Trần Thị Diệu Hằng**

TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

## ĐIỀU LỆ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

(Sửa đổi, bổ sung lần thứ mười sáu)



Hà Nội, ngày tháng năm 2024

## MỤC LỤC

<b>PHẦN MỞ ĐẦU .....</b>	<b>5</b>
<b>I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ .....</b>	<b>5</b>
Điều 1. Giải thích thuật ngữ .....	5
<b>II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TẬP ĐOÀN.....</b>	<b>6</b>
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Tập đoàn .....	6
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Tập đoàn .....	7
<b>III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN.....</b>	<b>7</b>
Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Tập đoàn .....	7
Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Tập đoàn .....	10
<b>IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP.....</b>	<b>10</b>
Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập .....	10
Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu .....	11
Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác .....	12
Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần .....	12
Điều 10. Thu hồi cổ phần .....	13
<b>V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT.....</b>	<b>13</b>
Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát .....	13
<b>VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.....</b>	<b>13</b>
Điều 12. Quyền của cổ đông .....	13
Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông .....	15
Điều 14. Đại hội đồng cổ đông.....	16
Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông.....	18
Điều 16. Đại diện theo ủy quyền dự họp.....	20
Điều 17. Thay đổi các quyền.....	20
Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông.....	21
Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.....	23
Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông .....	23
Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.....	25
Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.....	26
Điều 23. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông .....	28
Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông.....	29

<b>VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....</b>	<b>29</b>
Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị .....	29
Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị.....	30
Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị .....	31
Điều 28. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị .....	34
Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị .....	35
Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị.....	35
Điều 31. Các ủy ban thuộc Hội đồng quản trị .....	39
Điều 32. Người phụ trách quản trị Tập đoàn.....	40
<b>VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP KHÁC .....</b>	<b>41</b>
Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý .....	41
Điều 34. Người điều hành doanh nghiệp.....	41
Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc.....	41
<b>IX. BAN KIỂM SOÁT.....</b>	<b>42</b>
Điều 36. Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên .....	42
Điều 37. Kiểm soát viên.....	43
Điều 38. Ban kiểm soát .....	44
<b>X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP KHÁC.....</b>	<b>45</b>
Điều 39. Trách nhiệm cẩn trọng.....	45
Điều 40. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi .....	45
Điều 41. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường.....	47
<b>XI. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ TẬP ĐOÀN .....</b>	<b>48</b>
Điều 42. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ .....	48
<b>XII. TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐOÀN THỂ.....</b>	<b>49</b>
Điều 43. Tổ chức Đảng, đoàn thể.....	49
<b>XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN.....</b>	<b>50</b>
Điều 44. Phân phối lợi nhuận .....	50
<b>XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN .....</b>	<b>51</b>
Điều 45. Tài khoản ngân hàng.....	51
Điều 46. Năm tài chính.....	51
Điều 47. Chế độ kế toán .....	52
Điều 48. Quỹ đầu tư phát triển và các quỹ khác .....	52
<b>XV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN .....</b>	<b>52</b>

Điều 49. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý .....	52
Điều 50. Báo cáo thường niên .....	53
<b>XVI. KIỂM TOÁN TẬP ĐOÀN .....</b>	<b>53</b>
Điều 51. Kiểm toán .....	53
<b>XVII. CON DẤU &amp; CHỨNG TỪ ĐIỆN TỬ .....</b>	<b>53</b>
Điều 52. Con dấu và chứng từ điện tử .....	53
<b>XVIII. CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ .....</b>	<b>53</b>
Điều 53. Chấm dứt hoạt động .....	53
Điều 54. Thanh lý .....	54
<b>XIX. THÔNG BÁO VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ .....</b>	<b>54</b>
Điều 55. Thông báo .....	54
Điều 56. Giải quyết tranh chấp nội bộ .....	55
<b>XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ .....</b>	<b>55</b>
Điều 57. Điều lệ Tập đoàn .....	55
<b>XXI. NGÀY HIỆU LỰC .....</b>	<b>55</b>
Điều 58. Ngày hiệu lực .....	55

## PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông của Tập đoàn Bảo Việt ngày tháng năm 2024 (sau đây gọi tắt là “**Điều lệ**”).

### I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

#### Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a. "**Vốn điều lệ**" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp và quy định tại Điều 6 Điều lệ này;

b. "**Vốn có quyền biểu quyết**" là vốn cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

c. "**Luật doanh nghiệp**" là Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

d. "**Luật chứng khoán**" là Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;

e. "**Ngày thành lập**" là ngày Tập đoàn được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và các giấy tờ có giá trị tương đương) lần đầu;

f. "**Người quản lý doanh nghiệp**" là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc của Tập đoàn, Kế toán trưởng Tập đoàn;

g. "**Người điều hành doanh nghiệp**" là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng của Tập đoàn;

h. "**Người có liên quan**" là cá nhân, tổ chức có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với Tập đoàn Bảo Việt trong các trường hợp được quy định tại khoản 23 Điều 4 Luật doanh nghiệp, khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật khác có liên quan;

i. "**Cổ đông**" là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Tập đoàn;

j. "**Cổ đông sáng lập**" là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập Tập đoàn;

k. "**Cổ đông lớn**" là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán;

l. "**Thời hạn hoạt động**" là thời gian hoạt động của Tập đoàn được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Tập đoàn thông qua bằng nghị quyết;

m. "**Việt Nam**" là nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

n. "**Tập đoàn**" là Tập đoàn Bảo Việt, công ty mẹ của Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm Bảo Việt, có tư cách pháp nhân, được thành lập và hoạt động theo Điều lệ và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.

o. "**Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm Bảo Việt**" là nhóm công ty có mối quan hệ với nhau thông qua sở hữu cổ phần, phần vốn góp hoặc liên kết khác, bao gồm có công ty mẹ, công ty con và các công ty thành viên khác.

p. "**Công ty con**" là bất kỳ công ty nào mà trong đó Tập đoàn: (i) sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông đã phát hành, hoặc (ii) có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp quyết định bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng Thành viên/Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc của công ty đó, hoặc (iii) có quyền quyết định việc sửa đổi, bổ sung điều lệ của công ty đó.

q. "**Công ty liên kết**" là doanh nghiệp mà Tập đoàn không nắm quyền chi phối, chịu sự ràng buộc về quyền lợi, nghĩa vụ với Tập đoàn theo tỷ lệ góp vốn hoặc theo thỏa thuận trong hợp đồng liên kết đã ký giữa công ty với Tập đoàn.

r. "**Sở giao dịch chứng khoán**" là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con.

2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế.

3. Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

## **II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TẬP ĐOÀN**

### **Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Tập đoàn**

1. Tên Tập đoàn

- Tên Tập đoàn viết bằng tiếng Việt: TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
- Tên Tập đoàn viết bằng tiếng Anh: BAOVIET HOLDINGS
- Tên Tập đoàn viết tắt: TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

2. Tập đoàn là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.



3. Trụ sở đăng ký của Tập đoàn là:

- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 6, 7, 8, số 7, phố Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam

- Điện thoại:(84.24) 392899999/(84.24) 39289898

- Fax:(84.24)39289609/(84.24) 39289610

- E-mail: service@baoviet.com.vn

- Website:[www.baoviet.com.vn](http://www.baoviet.com.vn)

4. Tập đoàn có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Tập đoàn phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo khoản 2 Điều 53 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Tập đoàn bắt đầu từ Ngày thành lập và là vô thời hạn.

### **Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Tập đoàn**

Tập đoàn có 01 người đại diện theo pháp luật là Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo pháp luật của Tập đoàn là cá nhân đại diện cho Tập đoàn thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Tập đoàn, đại diện cho Tập đoàn với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước trọng tài, tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

## **III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN**

### **Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Tập đoàn**

1. Ngành, nghề kinh doanh của Tập đoàn như sau:

<b>STT</b>	<b>Mã ngành nghề</b>	<b>Tên ngành nghề kinh doanh</b>
1.	6499	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) Chi tiết: - Đầu tư vốn vào các công ty con, công ty liên kết, kinh doanh dịch vụ tài chính và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật;
2.	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Hoạt động kinh doanh bất động sản (trừ việc đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng);

STT	Mã ngành nghề	Tên ngành nghề kinh doanh
		(Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có trách nhiệm thực hiện hoạt động kinh doanh theo đúng các quy định trong điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia)
3.	6201	Lập trình máy vi tính
4.	6202	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính
5.	6311	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan
6.	6312	Công thông tin
7.	6209	<p>Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính</p> <p>Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm; Dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; Dịch vụ tư vấn an toàn thông tin mạng; Dịch vụ giám sát an toàn thông tin mạng; Dịch vụ ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng; Dịch vụ khôi phục dữ liệu; Dịch vụ phòng ngừa, chống tấn công mạng; Dịch vụ tích hợp hệ thống, công nghệ thông tin; Dịch vụ lưu trữ thông tin; Dịch vụ quảng cáo (trừ quảng cáo thuốc lá), thương mại trực tuyến, kinh doanh thương mại điện tử; Dịch vụ xử lý dữ liệu và các hoạt động liên quan đến cơ sở dữ liệu; xây dựng cơ sở dữ liệu, liên kết xuất bản sách điện tử, lưu trữ dữ liệu, khai thác cơ sở dữ liệu và các hoạt động khác liên quan đến cơ sở dữ liệu; Cung cấp các giải pháp thông tin trực tuyến, kinh doanh thương mại điện tử, đấu giá trên Internet; Cung cấp dịch vụ phần mềm và nội dung: tư vấn phần mềm, tích hợp, cung cấp hệ thống, dịch vụ chuyên nghiệp và phần mềm, dịch vụ huấn luyện và đào tạo công nghệ thông tin (chỉ hoạt động sau khi cơ quan có thẩm quyền cho phép); Thiết kế và phát triển hệ thống thông tin quản trị, hệ thống công nghệ thông tin; Triển khai và hỗ trợ hệ thống thông tin quản trị, hệ thống công nghệ thông tin.</p>
8.	9511	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi
9.	1820	Sao chép bản ghi các loại
10.	8560	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục